

TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **730**/DKNĐ-TCHC

Nam Định, ngày **24** tháng **04** năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Tên công ty: **Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định**

Mã chứng khoán: **PND**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan – phường Trường Thi – TP. Nam Định – tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228.3863650

Fax: 0228.3864560

Người được ủy quyền công bố thông tin: **Trần Xuân Hạnh**

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu
định kỳ

2/ Nội dung công bố thông tin: Công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

3/ Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/04/2024 tại đường dẫn: www.pvoilnamdinh.com.vn. (mục Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng thông báo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Trần Xuân Hạnh

Số: 729 /NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

- Căn cứ luật Doanh nghiệp hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 23/04/2024 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

a- Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

- Tổng doanh thu : 2.932,65 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 166.281 m3.
- Lợi nhuận trước thuế : 6,59 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 224 tỷ đồng.

b- Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Doanh thu : 2.394,5 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 154.000 m³
- Lợi nhuận trước thuế : 06 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%



Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Các chỉ tiêu | Số liệu |
|-----|--|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 166.588.766.706 |
| 2 | Nợ phải trả | 124.569.044.995 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | 42.019.721.711 |
| 4 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.936.294.472.161 |
| 5 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.932.653.508.869 |
| 6 | Doanh thu hoạt động khác | 16.239.773 |
| 7 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.903.348.213 |
| 8 | Lợi nhuận khác | 2.688.135.353 |
| 9 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 6.591.483.566 |
| 10 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 6.591.483.566 |

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty, cụ thể như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 6.591.483.566 đồng

+ Chia cổ tức năm 2023: Không chia cổ tức.

+ Trích lập các quỹ: Không trích lập.

+ Lợi nhuận năm 2023 chuyển sang năm 2024: 6.591.483.566 đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2023 và kế hoạch chi thù lao năm 2024 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 60.000.000 đồng

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2023 là: **132.000.000 đồng.**

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt; Công ty TNHH kiểm toán VACO; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

- Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định) ký kết các giao dịch với Người có liên quan của công ty, cụ thể:

a- **Đối tượng ký kết giao dịch:** “Người có liên quan” của công ty là **Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL)**, và các công ty thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

| Stt | Tên công ty |
|-----|--|
| 1 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ |
| 2 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông |
| 3 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè |
| 4 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi |
| 5 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa |
| 6 | Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam |
| 7 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh |
| 8 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu |
| 9 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa |
| 10 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội |
| 11 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình |
| 12 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng |
| 13 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân |
| 14 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ |
| 15 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung |
| 16 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng |

| | |
|----|---|
| 17 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên |
| 18 | Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP |
| 19 | Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL |
| 20 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn |
| 21 | Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ |
| 22 | Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức |
| 23 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu |
| 24 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận |
| 25 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh |
| 26 | Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông |
| 27 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình |
| 28 | Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình |

b- Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho, vận chuyển xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2024 đến hết ngày 30/04/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 9. Thông qua Tờ trình phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD với những nội dung chủ yếu như sau:

a- Điều kiện phê duyệt phương án: Khi tổng số nợ phải trả của công ty vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất.

b- Nội dung phê duyệt: Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD theo các nội dung chính như sau:

- Hình thức huy động vốn: Vay vốn
- Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của công ty
- Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng
- Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Mã ngành 6622: Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm
- Chi tiết: Đại lý bảo hiểm

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 11. Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2024.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các phòng ban Cty (để t/h);
- Thư ký Cty;
- UBCKNN, HNX (để CBTT);
- Đăng trên website Cty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Mậu Dũng



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0228.3863650 Fax: 0228.3864560
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 0600759399 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 30/11/2010, cấp thay đổi lần thứ năm ngày 19/12/2022.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

1/ Thời gian: 14h00' ngày 23/04/2024

2/ Địa điểm: Trụ sở Công ty – Số 36 Phùng Khắc Khoan, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

III. THÀNH PHẦN TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI

Tất cả các cổ đông có tên trên danh sách cổ đông của Công ty do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 01/04/2024, bao gồm: 596 cổ đông, tương ứng với 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết

(Có báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội kèm theo)

IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

1- Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Mậu Dũng Chủ tịch HĐQT Chủ tọa
- Ông Ông Tôn Quốc Bình Thành viên HĐQT

2- Thư ký Đại hội:

- Ông Trần Xuân Hạnh Thư ký Công ty

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- 1/ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.
- 2/ Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.
- 3/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.
- 4/ Tờ trình đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.
- 5/ Tờ trình đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.



6/ Tờ trình đề nghị thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024.

7/ Tờ trình đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

8/ Tờ trình thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa công ty với Người có liên quan của công ty.

9/ Tờ trình phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD.

10/ Tờ trình đề nghị thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

VI- NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A- CÁC TÀI LIỆU CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI

1/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, trình bày Báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Theo kết quả báo cáo, số cổ đông trực tiếp tham dự họp là 05 cổ đông, tương ứng với 5.304.389 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 79,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp; Số cổ đông không trực tiếp tham dự họp có uỷ quyền tham dự là 20 cổ đông, tương ứng với 38.569 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không dự họp và không uỷ quyền là 571 cổ đông, tương ứng với 1.323.708 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 19,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. 100% cổ đông tham dự Đại hội có đủ tư cách tham dự Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty diễn ra hợp lệ.

(có Phụ lục Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp kèm theo)

2/ Ông Nguyễn Mậu Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 503/DKND-HĐQT ngày 18/03/2024 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. Báo cáo đã nhấn mạnh một số nội dung chính:

a- Về công tác kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự:

- Đã hoàn thiện việc kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty, bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 04 phòng chức năng (TCHC, TCKT, KHĐT, KDXD), Chi nhánh Hà Nam, Chi nhánh Ninh Bình, Kho trung chuyển và các Cửa hàng xăng dầu.

- Về nhân sự: Trong năm 2023, thực hiện các thủ tục bầu bổ sung 01 Thành viên Ban Kiểm soát công ty;

b- Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty.

c- Về công tác ban hành các quy trình, quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2023, để phù hợp với tình hình thực tế, HĐQT đã ban hành Quy chế trả lương trả thưởng sửa đổi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý nợ; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2023 cho công ty.

d- Công tác bảo toàn vốn của các cổ đông:

Đến ngày 31/12/2023 vốn chủ sở hữu của công ty là 42.019.721.711 đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là -24.646.938.289 đồng.

Và một số công tác khác.

3/ Ông Cao Anh Tuấn – Phó Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 505/DKND-KHĐT&AT ngày 18/03/2024 v/v tổng kết hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng năm 2024. Báo cáo nhấn mạnh một số nội dung chính như sau:

a- Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

- Tổng doanh thu : 2.932,65 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 166.281 m³.
- Lợi nhuận trước thuế : 6,59 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 224 tỷ đồng.

b- Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Doanh thu : 2.394,5 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 154.000 m³
- Lợi nhuận trước thuế : 06 tỷ đồng

4/ Ông Trần Đức Hùng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo số 504/DKND-BKS ngày 18/03/2024 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. Báo cáo đã đánh giá tích cực những hoạt động và kết quả hoạt động của công ty. Qua kiểm tra kiểm soát cho thấy các hoạt động của công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của PVOIL và các quy định nội bộ của công ty.

5/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 506/Ttr-HĐQT ngày 18/03/2024 về việc phê duyệt báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán với một số nội dung chính như sau:

| STT | Các chỉ tiêu | Số liệu |
|-----|--|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 166.588.766.706 |
| 2 | Nợ phải trả | 124.569.044.995 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | 42.019.721.711 |
| 4 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.936.294.472.161 |
| 5 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.932.653.508.869 |
| 6 | Doanh thu hoạt động khác | 16.239.773 |
| 7 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.903.348.213 |
| 8 | Lợi nhuận khác | 2.688.135.353 |
| 9 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 6.591.483.566 |
| 10 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 6.591.483.566 |

6/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 510/Ttr-HĐQT ngày 18/03/2024 đề nghị thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2024 với nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 6.591.483.566 đồng

+ Chia cổ tức năm 2023: Không chia cổ tức.

+ Trích lập các quỹ: Không trích lập.

+ Lợi nhuận năm 2023 chuyển sang năm 2024: 6.591.483.566 đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

7/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày Tờ trình số 511/Ttr-HĐQT ngày 18/03/2024 đề nghị thông qua phương án chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 với những nội dung chính như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 60.000.000 đồng

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2023 là: 132.000.000 đồng.

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

8/ Ông Trần Đức Hùng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình số 507/Ttr-BKS ngày 18/03/2024 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 với những nội dung chính như sau:

+ Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt; Công ty TNHH kiểm toán VACO; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

+ Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

9/ Ông Cao Anh Tuấn – Phó Giám đốc công ty trình bày Tờ trình số 509/DKND-HĐQT ngày 18/03/2024 về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty, cụ thể:

a- Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL), và các công ty thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

| Stt | Tên công ty |
|-----|--|
| 1 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ |
| 2 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông |
| 3 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè |
| 4 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi |

| | |
|----|---|
| 5 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa |
| 6 | Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam |
| 7 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh |
| 8 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu |
| 9 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa |
| 10 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội |
| 11 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình |
| 12 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng |
| 13 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân |
| 14 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ |
| 15 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung |
| 16 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng |
| 17 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên |
| 18 | Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP |
| 19 | Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL |
| 20 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn |
| 21 | Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ |
| 22 | Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức |
| 23 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu |
| 24 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận |
| 25 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh |
| 26 | Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông |
| 27 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình |
| 28 | Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình |

b- Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho, vận chuyển xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định; khả năng cung cấp của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2024 đến hết ngày 30/04/2025.

10/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 508/Ttr-HĐQT ngày 18/03/2024 về việc phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD với những nội dung chủ yếu như sau:

a- Điều kiện phê duyệt phương án: Khi tổng số nợ phải trả của công ty vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất.

b- Nội dung phê duyệt: Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD theo các nội dung chính như sau:

- Hình thức huy động vốn: Vay vốn
- Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của công ty
- Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng
- Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả

11/ Ông Cao Anh Tuấn – Phó Giám đốc công ty trình bày Tờ trình số 675/Ttr-HĐQT ngày 16/04/2024 về việc đề nghị thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Mã ngành 6622: Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm
- Chi tiết: Đại lý bảo hiểm.

B- Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Không có.

C- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội đã giành thời gian thảo luận từng báo cáo, tờ trình và các chỉ tiêu quan trọng đã nêu trong các báo cáo. Đa số các ý kiến đã đồng ý với những đánh giá hoạt động SXKD của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty. Những chỉ tiêu đạt được và những giải pháp để hoàn thành các mục tiêu công ty đã đề ra. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, kết quả như sau:

1/ Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là: 5.342.958 cổ phần.

2/ Kết quả biểu quyết:

2.1/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2/ Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch năm 2024 của Giám đốc Công ty:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.3/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.4/ Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.5/ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch chia lợi nhuận 2024:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.6/ Thông qua Tờ trình chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.7/ Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2024:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.8/ Thông qua Tờ trình về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty:

* Số lượng cổ phần tham gia biểu quyết là 1.559.625 cổ phần (cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP không tham gia biểu quyết).

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.559.625 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.9/ Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.10/ Thông qua Tờ trình đề nghị bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.342.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h30' ngày 23 tháng 04 năm 2024. Biên bản cuộc họp đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua. Biên bản này được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Xuân Hạnh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Nguyễn Mậu Dũng

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

(Kèm theo Biên bản cuộc họp ĐHCĐ thường niên Công ty ngày 23/04/2024)

| TT | Họ và tên | Người đại diện phân vốn | Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp | Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp | Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện | Ký xác nhận |
|----|---|-------------------------|--|---|----------------------------------|-------------|
| 1 | Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần | | | Nguyễn Mậu Dũng | 2,333,333 | |
| 2 | Công ty Cổ phần Dầu tư Xăng dầu Việt Nam | | | Tôn Quốc Bình | 1,450,000 | |
| 3 | Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Trung Dũng | | | Đỗ Thu Hương | 969,200 | |
| 4 | Cao Anh Tuấn | | | Nguyễn Thị Thu Hiền | 500,000 | |
| 5 | Phan Trung Kiên | | | | 7,287 | |
| 6 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu | | | | 6,000 | |
| 7 | Vũ Sỹ Kiên | | | Nguyễn Mậu Dũng | 9,803 | |
| 8 | Bùi Trường Giang | | | Nguyễn Mậu Dũng | 5,000 | |
| 9 | Phạm Thị Mến | | | Nguyễn Mậu Dũng | 1,000 | |
| 10 | Nguyễn Trường Phong | | | Nguyễn Mậu Dũng | 130 | |
| 11 | Trần Đình Hưng | | | Trần Xuân Hạnh | 2,000 | |
| 12 | Đoàn Trung Kiên | | | Trần Xuân Hạnh | 326 | |
| 13 | Trần Huy Long | | | Trần Xuân Hạnh | 326 | |
| | | | | Trần Xuân Hạnh | 3,000 | |



| TT | Họ và tên | Người đại diện phân vốn | Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp | Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp | Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện | Ký xác nhận |
|----|-------------------|-------------------------|---|--|--|-------------|
| 14 | Nguyễn Quốc Khánh | | | Trần Xuân Hạnh | 3,000 | |
| 15 | Ngô Hoàng Nam | | | Trần Xuân Hạnh | 700 | |
| 16 | Phan Vũ Hà | | | Trần Xuân Hạnh | 568 | |
| 17 | Vũ Duy Thanh | | | Trần Xuân Hạnh | 65 | |
| 18 | Trần Kim Trọng | | | Trần Xuân Hạnh | 6,908 | |
| 19 | Phạm Đình Hiếu | | | Trần Xuân Hạnh | 326 | |
| 20 | Trần Xuân Chung | | | Trần Xuân Hạnh | 960 | |
| 21 | Trần Văn Thông | | | Trần Xuân Hạnh | 1,830 | |
| 22 | Phạm Văn Bắc | | | Trần Xuân Hạnh | 699 | |
| 23 | Trần Huy Lực | | | Trần Xuân Hạnh | 1,000 | |
| 24 | Dương Đức Thịnh | | | Trần Xuân Hạnh | 830 | |
| 25 | Phạm Văn Tú | | | Trần Xuân Hạnh | 98 | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | 5,304,389 | |



Số: 503 /DKNĐ-HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2023.

1. Tổng quan:

Năm 2023 đánh dấu là năm thứ 13 công ty hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần và là năm thứ tám công ty đi vào hoạt động sau khi sáp nhập Công ty CP Vật tư Xăng dầu PETEC (Petromat), vốn điều lệ, hệ thống cơ sở vật chất và con người của Công ty được nâng cấp và mở rộng. Năm 2023 trôi qua với nhiều thách thức: Nền kinh tế trong nước chững lại, hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; Tình hình địa chính trị trên thế giới, cuộc chiến Nga – Ucraina ngày càng gay gắt và những diễn biến bất ổn tại Trung Đông, Biển Đỏ dẫn đến sự suy giảm sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu; giá dầu trên thị trường thế giới và trong nước liên tục biến động thất thường; cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt,... Tất cả những yếu tố trên đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến kết quả hoạt động của công ty trong năm 2023.

2. Những kết quả đạt được:

a) Hoạt động SXKD: Trong bối cảnh địa chính trị thế giới phức tạp, giá xăng dầu biến động, giá bán lẻ được Nhà nước điều chỉnh lên xuống liên tục theo diễn biến của giá dầu thế giới, nguồn hàng tại nhiều thời điểm gặp nhiều khó khăn. kết quả SXKD năm 2023 của PV OIL Nam Định vẫn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Sản lượng: 166.281 m³ = 134% so với KH năm;
- Doanh thu: 2.932,65 tỷ đồng = 157% so với KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế: 6,59 tỷ đồng = 132% so với KH năm;
- Nộp ngân sách nhà nước: 224 tỷ đồng;
- Đảm bảo an toàn mọi mặt.

- Về mặt quản trị doanh nghiệp, công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại nhất. Ban kiểm soát đã được củng cố theo quy định tại Luật Doanh nghiệp mới, đã triển khai cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Công tác bảo toàn vốn:

- Vốn điều lệ của công ty sau khi sáp nhập Petromat là: 66.666.660.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)

- Cơ cấu vốn góp của các cổ đông thời điểm 31/12/2023:

| Stt | Tên cổ đông | Tổng vốn góp (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|-----|---|------------------------|--------------|
| 1 | Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP | 37.833.330.000 | 56,75 |
| 2 | Công ty CP thương mại và vận tải Trung Dũng | 5.000.000.000 | 7,5 |
| 3 | Công ty cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam | 9.692.000.000 | 14,54 |
| 4 | Công ty CP quản lý quỹ Leadvisors | 6.000.000.000 | 9 |
| 5 | Các cổ đông khác | 8.141.330.000 | 12,21 |
| | Tổng cộng: | 66.666.660.000 | 100 |

- Kết quả công tác bảo toàn vốn: Đến ngày 31/12/2023 vốn chủ sở hữu của công ty là **42.019.721.711** đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là (24.646.938.289) đồng.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Chưa xây dựng được phương án phù hợp với điều kiện của Công ty nhằm xử lý nhanh tình trạng lỗ lũy kế và mất cân đối vốn của công ty để tạo nguồn lực phát triển cho hoạt động đầu tư và nâng cao hiệu quả SXKD của công ty;

- Một số khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THỦ LAO CHO TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Cơ cấu, nguyên tắc hoạt động: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện tại là 03 người, cụ thể:

- Ông Nguyễn Mậu Dũng Chủ tịch
- Ông Tôn Quốc Bình Thành viên/Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền Thành viên

HĐQT không thành lập các tiểu ban, hoạt động của HĐQT dựa trên nguyên tắc đồng thuận theo đa số. HĐQT ra các quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định của

Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023: Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2023, HĐQT với 03 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo đối với công tác giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

3. Công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị: Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về quản trị công ty tại thời điểm được bầu/bổ nhiệm.

4. Công tác ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2023, để phù hợp với tình hình thực tế, theo đề nghị của Giám đốc Công ty, HĐQT đã sửa đổi và ban hành 02 quy chế, quy định quản lý nội bộ, đó là: Quy chế trả lương trả thưởng và Quy chế quản lý nợ.

5. Hoạt động giao dịch cổ phiếu của các cổ đông lớn:

- Không có.

6. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2023 phát sinh giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ giữa công ty với Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn của công ty) với tổng giá trị giao dịch là 2.732.065.291.362 đồng.

7. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của các thành viên HĐQT trong năm 2023:

- Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi khác theo chính sách chung của công ty.

- Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, công ty thực hiện chế độ thù lao công việc.

- Tiền thưởng và phúc lợi: Các thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, ban điều hành hưởng các khoản tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ khen thưởng – phúc lợi chung của toàn công ty dành cho người lao động.

Chi tiết tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2023 của HĐQT:

| Stt | Họ và tên | Chức danh | Tổng thu nhập (đồng) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------|----------------------|------------|
| 1 | Nguyễn Mậu Dũng | Chủ tịch HĐQT | 60.000.000 | Thù lao |
| 2 | Tôn Quốc Bình | Thành viên HĐQT/ Giám đốc | 514.818.000 | Tiền lương |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hiền | Thành viên HĐQT | 48.000.000 | Thù lao |

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Trong năm 2023, HĐQT đã có 07 phiên họp để quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Về kế hoạch, chiến lược: Phê duyệt, giao kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Về công tác tổ chức, lao động tiền lương: Thực hiện các thủ tục bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát công ty; Ban hành Quy chế trả lương trả thưởng sửa đổi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý nợ; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2023 cho công ty;

- Về công tác đầu tư: Chấp thuận chủ trương thanh lý các tài sản không dùng đến của Công ty;

- Về quan hệ cổ đông: Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Về lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính: Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Các vấn đề khác: Phê duyệt kế hoạch vay vốn phục vụ cho công tác kinh doanh, đầu tư năm 2024; Phê duyệt hoàn nhập dự phòng số dư quỹ dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường; Phê duyệt hoàn nhập dự phòng công nợ phải thu khó đòi, hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho; Phê duyệt trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám

sát việc thực hiện của ban điều hành đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN GIÁM ĐỐC.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp;

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tiếp theo;

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ công ty, quy định của pháp luật;

- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024.

Sự suy giảm kinh tế, tình hình lạm phát trên thế giới và diễn biến thất thường của giá dầu trong năm 2023 được dự báo còn diễn ra trong năm 2024 sẽ tác động đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói riêng, cộng thêm tình hình địa chính trị thế giới với cuộc xung đột Nga – Ucraina diễn ra sẽ để lại những hệ lụy khó lường tới nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trước khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể cán bộ, người lao động công ty nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2024 với kế hoạch, định hướng như sau:

- Thực hiện cải tiến, hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế, phát huy những ưu điểm đạt được. Xác định năm 2024 còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị cần tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh nhằm duy trì tốt hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích hợp trong từng thời kỳ để tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường quản lý đảm bảo bộ máy luôn năng động, hiệu quả, giảm

thiếu rủi ro, áp dụng các biện pháp tài chính hợp lý, linh hoạt và chặt chẽ để đem lại hiệu quả cao trong sử dụng cơ sở vật chất và tiền vốn của Công ty.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ Công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành tốt mọi kế hoạch, nhiệm vụ đề ra.

- Duy trì họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề quan trọng và cần thiết, tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và do Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD Cty;
- Ban KS Cty;
- Các UV HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng

Số: 505 /DKNĐ-KHĐT&AT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông – Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình:

- Thị trường xăng dầu thế giới tiếp tục có nhiều biến động do ảnh hưởng từ cuộc xung đột giữa Nga-Ukraine tác động đến nguồn cung xăng dầu; Nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu của các nhà máy điện tăng cao đột biến do thời tiết nắng nóng kéo dài, gây khó khăn trong công tác bảo đảm nguồn, thị trường nhiều thời điểm bị thiếu hụt nguồn hàng.

- Công tác điều hành của công ty: công tác điều hành nguồn hàng, vận chuyển hàng hóa, tồn kho của công ty thực hiện tốt đáp ứng tốt nhu cầu của hệ thống.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính

| TT | Các chỉ tiêu | ĐVT | TH 2022 | KH 2023 | TH 2023 | Tỷ lệ % so với | |
|----|-----------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|----------------|-------------|
| | | | | | | KH 2023 | TH2022 |
| 1 | Sản lượng | | | | | | |
| a | Kinh doanh XD | M3 | 125.579 | 124.000 | 166.281 | 134% | 132% |
| - | Kênh Đại lý | M3 | 52.994 | 46.000 | 90.319 | 196% | 170% |
| - | Kênh KHCN | M3 | 25.341 | 30.000 | 24.308 | 81% | 96% |
| - | Kênh CHXD | M3 | 47.244 | 48.000 | 51.654 | 108% | 109% |
| | <i>Sản lượng PVOIL Easy</i> | <i>M3</i> | <i>1.596</i> | <i>2.000</i> | <i>2.070</i> | <i>104%</i> | <i>130%</i> |
| c | Kinh doanh DMN | M3 | 100,90 | 100 | 106,32 | 106% | 105% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đ | 2.654 | 1.866,9 | 2.932,65 | 157% | 110% |
| 3 | Chi phí hoạt động | Tỷ đ | 77,64 | 76,2 | 92,03 | 121% | 119% |
| | <i>Chi phí KDXD BQ</i> | <i>đ/lít</i> | <i>611</i> | <i>606</i> | <i>546</i> | <i>90%</i> | <i>89%</i> |
| 4 | Lợi nhuận TT | Tỷ đ | 4,19 | 5,0 | 6,59 | 132% | 157% |
| 5 | Nộp NSNN | Tỷ đ | 193 | 364 | 224 | 62% | 116% |

2. Công tác Kinh doanh:

- Công tác bán buôn:

+ Công tác điều độ nguồn hàng: thực hiện công tác điều chuyên, phân nguồn tại các Kho hệ thống, đảm bảo nguồn hàng cho hệ thống và duy trì lượng hàng tồn kho

phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty, đảm bảo nguồn hàng cho khách hàng trong hệ thống ngay cả trong các điều kiện kinh doanh khó khăn.

+ Bán hàng qua phần mềm B2B: Công ty đã triển khai bán hàng 100% qua phần mềm B2B đầy đủ ở các đối tượng khách hàng đem lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, dịch vụ khách hàng.

+ Quản lý phương tiện vận tải: Đội xe Công ty hiện có 10 xe xitec, được duy trì hoạt động tốt; công tác quản lý phương tiện vận tải, dịch vụ vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh, đảm bảo tiết kiệm chi phí vận chuyển cho công ty.

+ Sử dụng dịch vụ vận chuyển của PVOIL Trans

✓ Vận chuyển đường thủy: Năm 2023 Công ty sử dụng 100% dịch vụ vận chuyển đường thủy của PVOIL Trans. Tổng khối lượng vận chuyển năm 2023 đạt: 67,173 nghìn m³.

✓ Vận chuyển đường bộ: Tổng khối lượng vận chuyển đường bộ từ dịch vụ PVOIL Trans năm 2023 đạt: 8,61 nghìn m³.

- Công tác quản lý bán lẻ:

+ Thực hiện rà soát và điều chỉnh các chỉ tiêu giao khoán cho các Cửa hàng xăng dầu đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của từng cửa hàng.

+ Đảm bảo mức tồn kho phù hợp cho công tác bán hàng cùng với chính sách kinh doanh chung của công ty. Không để bị ngừng bán hàng tại các CHXD của Công ty kể cả thời điểm toàn thị trường khó khăn về nguồn hàng.

3. Công tác đầu tư

a) Đầu tư phát triển hệ thống CHXD

Trong năm 2023 PVOIL Nam Định phát triển thêm được 03 CHXD mới:

(1) CHXD Bến xe Phía Bắc

+ Địa chỉ: đường ĐT477 kéo dài, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

+ Hình thức đầu tư: Hợp tác kinh doanh.

+ Đối tác: Công ty TNHH Đầu tư và thương mại phát triển Hương Giang

+ Thời gian hợp tác: 07 năm.

+ Thời gian đưa vào khai thác: từ ngày 01/3/2023.

(2) CHXD Trì Chính

+ Địa chỉ: Phố Trì Chính, Thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

+ Hình thức đầu tư: Thuê dài hạn

+ Đối tác: Công ty TNHH Xây dựng và Xuất nhập khẩu Nam Bắc

+ Thời gian thuê: 05 năm.

+ Thời gian đưa vào khai thác: từ ngày 01/8/2023.

(3) CHXD Gia Xuân

+ Địa chỉ: Xã Gia Xuân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

+ Hình thức đầu tư: Thuê dài hạn

+ Đối tác: Công ty TNHH MTV Nam Hà

+ Thời gian thuê: 10 năm.

+ Thời gian đưa vào khai thác: từ ngày 14/8/2023.

* **Bên cạnh đó:** trong năm 2023 Công ty thực hiện xong công tác đàm phán và ký phụ lục hợp đồng gia hạn thuê dài hạn đối tác tại CHXD Khánh Hòa (07 năm) và CHXD Mai Linh (thanh lý hợp đồng với đối tác cũ, ký hợp mới với đối tác mới – Công ty TNHH Phương Phương Đông thuê dài hạn 05 năm).

b) Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị và các hoạt động khác liên quan.

- Thực hiện các quyết định của cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác đền bù GPMB tại CHXD Song Hào: Đã hoàn thiện các thủ tục liên quan đến công tác bồi thường đền bù GPMB tại CHXD Song Hào và thực hiện xong công tác sửa chữa, cải tạo lại cửa hàng theo đúng phương án đề ra.

- Thực hiện mua sắm cột bơm thay thế cho các CHXD Lộc Hạ và CHXD Thanh Phong (07 cột – 8 vòi bơm) trong tháng 6/2023. Tổng giá trị thực hiện là: 0,77 tỷ đồng.

- Phối hợp với nhà thầu của Tổng công ty chỉnh trang lại CHXD Nguyễn Huệ; CHXD Trì Chính, CHXD Gia Xuân theo nhận diện thương hiệu PVOIL. Tổng giá trị thực hiện là: 0,96 tỷ đồng.

- Thực hiện sửa chữa, cải tạo lại các hạng mục công trình đã xuống cấp các CHXD trực thuộc và đơn vị. Tổng giá trị thực hiện trong năm 2023: 1,36 tỷ đồng.

- Công tác nạo vét cảng: đã được cục đường Thủy nội địa Việt Nam chấp thuận, cấp phép nạo vét vùng nước cảng tại kho trung chuyển. Công ty đã phối hợp với nhà thầu thực hiện xong công tác thi công nạo vét. Tổng giá trị thực hiện: 1,08 tỷ đồng.

- Thực hiện Sơn bồn bể và Logo tại kho trung chuyển SPDK Nam Định. Tổng giá trị thực hiện: 0,93 tỷ đồng.

4. Công tác sửa chữa, quản lý AT-KT

- Đảm bảo quản lý, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên đối với các tài sản của Công ty để phục vụ cho SXKD;

- Thực hiện các thủ tục xin cấp phép giấy đủ điều kiện kinh doanh cho các CHXD trực thuộc theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức khóa huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động tại kho và các CHXD.

- Triển khai thủ tục trình phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho các CHXD trực thuộc công ty theo đúng yêu cầu của Tập đoàn dầu khí Việt Nam.

5. Công tác tổ chức – lao động và tiền lương:

- Thường xuyên cập nhập, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện tuyển dụng/điều động/luân chuyển, sắp xếp, bố trí lao động tại các Phòng, Đơn vị trực thuộc phù hợp với tình hình SXKD của Công ty. Tổng số lao động

cuối năm 2023 là 241 người tăng 35, giảm 18 người; Thu nhập bình quân năm 2023 ước đạt: 10,8 triệu đồng/người/tháng tăng 8% so với KH năm 2023 và tăng 6% so với thực hiện năm 2022.

- Quy chế trả lương, trả thưởng và các chỉ tiêu giao khoán cho các CHXD cũng được điều chỉnh phù hợp với tình hình hoạt động SXKD.

- Thực hiện ban hành và áp dụng quy định đánh giá mức độ HTCVC cho các phòng/chi nhánh và kho.

- Thực hiện sửa đổi Nội quy lao động, TULĐTT, quy chế dân chủ ở cơ sở

- Các chế độ khác của người lao động được Công ty đảm bảo đầy đủ.

6. Công tác tài chính kế toán:

- Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn khác nhau của công ty đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty một cách hiệu quả nhất;

- Thực hiện và kiểm soát các hợp đồng tín dụng 2023 để phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của công ty năm 2023 (chi phí hoạt động bình quân năm 2023 là 546 đồng/lít thấp hơn 60 đồng so với KH2023).

7. Công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí

- Định mức hao hụt trong kinh doanh xăng dầu đã giảm và thấp hơn định mức đã ban hành, đặc biệt trong công tác quản lý kho đã tiết kiệm hao hụt khoảng 40% so với định mức hao hụt của Tổng công ty (năm 2023 đã tiết kiệm khoảng 35 m³ xăng dầu tương đương 380 triệu đồng chi phí hao hụt với sản lượng xuất qua kho năm 2023 khoảng 66.000 m³ xăng dầu).

8. Công tác triển khai đề án 1114 và 808

- Đội đặc nhiệm của Công ty vẫn thường xuyên đi kiểm tra nhắc nhở, thực hiện chấm điểm đánh giá tại các CHXD và kho TC hàng tháng;

- Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên chấn chỉnh kho và các CHXD thực hiện nghiêm túc Đề án 1114/808, yêu cầu kho và các CH khắc phục các tồn tại theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra Tổng Công ty trong các đợt đánh giá; Áp dụng các hình thức kỷ luật đối với các cá nhân/tập thể không tuân thủ các quy định và thực hiện khen thưởng đối với các cá nhân/tập thể thực hiện tốt các tiêu chí của đề án.

- Trong năm 2023 Công ty tổ chức sửa chữa, chỉnh trang một số hạng mục tại Kho, các CHXD trực thuộc đã xuống cấp để đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí của đề án 1114/808. Cụ thể:

Sửa chữa, chỉnh trang tại các CHXD

+ Thực hiện mua sắm cột bơm thay thế cho các CHXD Lộc Hạ và CHXD Thanh Phong.

+ Phối hợp với nhà thầu của Tổng công ty chỉnh trang lại CHXD Nguyễn Huệ; CHXD Trì Chính, CHXD Gia Xuân theo nhận diện thương hiệu PVOIL.

+ Thực hiện sửa chữa, cải tạo lại một số hạng mục công trình tại các CHXD: Đông Ninh Phúc, Quảng Trường, Tân Thành, Yên Phong, Nguyễn Huệ...

Sửa chữa, chỉnh trang tại Kho trung chuyển

+ Thực hiện công tác nạo vét vùng nước trước bên cảng xăng dầu phục vụ công tác nhập xuất hàng hóa đảm bảo an toàn thuận tiện.

+ Thực hiện Sơn bồn bể và Logo tại kho trung chuyển SPDK Nam Định.

+ Sửa chữa một hạng mục tại khu vực cầu cảng và nhà phao quây.

9. Các công tác khác

- Đảng bộ công ty tổ chức thành công chương trình về nguồn năm 2023 cho Đảng viên Công ty.

- BCH công đoàn tổ chức thành công Đại hội công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028.

- Đoàn thanh niên công ty phối hợp với công đoàn công ty tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao chào mừng ĐH công đoàn và tháng thanh niên.

- Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty tổ chức cho các đoàn VĐV, diễn viên tham gia Hội thao – Hội diễn văn nghệ chào mừng kỷ niệm 15 năm Thành lập Tổng công ty Dầu Việt Nam (06/06/2008 – 06/06/2023): Đội bóng đá, đội văn nghệ vượt qua vòng loại lọt vào vòng chung kết toàn quốc; Kết quả vòng chung kết: Giải Nhất đơn ca; Giải Nhì song ca; Giải khuyến khích toàn Hội diễn; Giải Ba tennis đơn nam lứa tuổi trên 40.

- Công đoàn công ty phối hợp cùng Ban LLHT khu vực Nam Định tổ chức gặp mặt cán bộ hưu trí nhân dịp kỷ niệm 32 năm ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10.

- Đoàn thanh niên phát động và thường xuyên duy trì phong trào Ngày thứ 7 xanh – Đoàn thanh niên hỗ trợ các CHXD trong công tác dọn dẹp vệ sinh, chỉnh trang cảnh quan môi trường, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị nhằm đáp ứng tốt nhất cho Đề án 1114. Sau khi phát động, phong trào đã trở thành hoạt động thường xuyên của Đoàn thanh niên vào các ngày Thứ 7.

- Phong trào thể thao, giao lưu gắn kết đoàn viên thanh niên, cũng như kết nối với các cơ quan đoàn thể cũng được Đoàn thanh niên phát động và thường xuyên tổ chức như:

+ Đoàn thanh niên duy trì sinh hoạt CLB bóng đá hàng tuần; các thành viên CLB chạy bộ cũng thường xuyên luyện tập và tham gia các giải chạy bộ do Công đoàn Dầu khí và công đoàn các cấp tổ chức: Giải chạy bộ Xuân Dầu khí; PVTrans Vượt sóng vươn xa; PVFCCo 20 năm cho mùa bội thu; PVOIL Run

+ Vận động người lao động tham gia các Hội thi: Tôi yêu Petrovietnam: cuộc thi ảnh Petrovietnam; cuộc thi an toàn giao thông

+ Tổ chức giao lưu bóng đá với các Sở, ngành, doanh nghiệp địa phương và đơn vị bạn: Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, PVOIL Thái Bình, Phòng cảnh sát giao thông, Phòng Thanh tra Công an tỉnh Nam Định, ...

Công đoàn tham mưu và đề xuất hỗ trợ NLD với nhiều chương trình, tổng số tiền hỗ trợ các hoạt động như nghỉ mát, các trường hợp ốm đau, trung thu, mừng tuổi,... các hoạt động ASXH khác là 1,64 tỷ đồng

III . Những kết quả đạt được và tồn tại

1. Kết quả đạt được

- Công tác Kinh doanh:
 - + Hoàn thành vượt kế hoạch sản lượng (bao gồm cả kế hoạch sản lượng giao thêm) và kế hoạch lợi nhuận năm 2023.
 - + Công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hơn.
 - + Đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các khách hàng trong hệ thống.
 - + Áp dụng các phần mềm CNTT vào hoạt động SXKD của công ty, tăng hiệu quả và năng suất lao động
- Về công tác đầu tư, sửa chữa:
 - + Phát triển được thêm 03 CHXD mới (03 CHXD Thuê Kinh doanh).
 - + Trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho 16 CHXD trực thuộc.
 - + Thực hiện công tác sửa chữa chỉnh trang một số hạng mục tại kho trung chuyển, các CHXD, Phương tiện vận tải theo đúng kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của kho cũng như khắc phục được các tồn tại theo các tiêu chí đánh giá của đề án 808, đề án 1114.
 - + Mua sắm thay thế kịp thời các cột bơm xăng dầu phục vụ cho công tác bán hàng tại các CHXD Lộc Hạ và CHXD Thanh Phong.
 - + Công tác sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời các MMTB, phương tiện vận tải tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo phục vụ tốt cho SXKD của công ty.
- Thu nhập cho người lao động: Thu nhập bình quân ước thực hiện năm 2023 cao so với năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Các mặt công tác khác:
 - + Công đoàn, các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ/kỷ niệm đảm bảo an toàn, tiết kiệm và ấm cúng.
 - + Tham gia hội thao, hội diễn văn nghệ do Tổng Công ty tổ chức chào mừng “kỷ niệm 15 năm ngày thành lập PVOIL” đạt thành tích tốt.
 - + Tổ chức thành công các đại hội, hội nghị.

2. Tồn tại cần khắc phục.

- Một số CHT còn chưa nêu cao tính chủ động trong công tác quản lý cửa hàng, công tác phát triển khách hàng mới không đạt yêu cầu.
- Một số đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt các quy trình, quy định của công ty trong công tác kinh doanh bán hàng.
- Các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm 2024:

1. Một số nhiệm vụ chính

- Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh; Đẩy mạnh kinh doanh dầu mỡ nhờn của PVOIL Lube;
- Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới trong năm 2024. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B (hướng tới 100% sản lượng xuất bán trong năm 2024), PVOIL 4U và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money...);
- Triển khai kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại CHXD;
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu”;
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo nhiều hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư thành công sau đó giao cho ĐVTV thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn;
- Vận hành khai thác an toàn và hiệu quả Kho trung chuyên xăng dầu Nam Định;
- nỗ lực thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng mất cân đối vốn trong giai đoạn tiếp theo; chủ động thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trong năm 2024 trên nguyên tắc không làm gia tăng tình trạng mất cân đối vốn so với thời điểm 31/12/2023;
- Xây dựng phương án khắc phục đối với các vấn đề liên quan đến việc mất an toàn tài chính của đơn vị để triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo tại Quyết định số 538/QĐ-DVN ngày 21/7/2023 của HĐQT Tổng công ty về việc thông qua Danh sách các Đơn vị thành viên thuộc diện giám sát tài chính đặc biệt năm 2023;
- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh sử dụng sản phẩm/ dịch vụ của các ĐVTV: PVOIL Trans, Thái Bình PSC;

- Quyết liệt xử lý các tồn tại để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật;
- Về công tác quản trị:
 - + Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;
 - + Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;
 - + Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;
 - + Đẩy mạnh việc triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường hiệu quả quản trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác hiện đại hóa trụ bơm nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng dụng công nghệ 4.0 trong kinh doanh bán lẻ và đa dạng hóa các hình thức thanh toán không tiền mặt;
 - + Rà soát/điều chỉnh/bổ sung hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại Đơn vị cho phù hợp nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Chỉ tiêu kế hoạch 2024

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch |
|----------|--|-----------|--------------|
| 1 | Kế hoạch sản lượng | | |
| | Kinh doanh xăng dầu các loại | M3 | 154.000 |
| - | Kênh Đại lý | M3 | 79.500 |
| - | Kênh KHCN | M3 | 22.000 |
| - | Kênh CHXD | M3 | 52.500 |
| | <i>Trong đó PVOIL Easy</i> | <i>M3</i> | <i>2.300</i> |
| | Kinh doanh dầu mỡ nhờn | M3 | 100 |
| 2 | Kế hoạch tài chính | | |
| 2.1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 2.394,5 |
| 2.2 | Tổng Chi phí | Tỷ đồng | 91,1 |
| 2.3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 6,00 |
| 2.4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 6,00 |
| 2.5 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ | % | 9,00 |
| 2.6 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ đồng | 228 |
| 3 | CHXD Phát triển mới | CH | 02 |
| 4 | Tổng quỹ lương tạm tính | Tỷ đồng | 29,63 |

II. Khó khăn, vướng mắc:

- Dự báo xung đột giữa Nga – Ukraine vẫn tiếp diễn căng thẳng làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung, dẫn đến sự biến động không ổn định của thị trường xăng dầu.

- Cuộc xung đột giữa Israel - Hamas leo thang tới mức khó đoán định và nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ tác động tiêu cực không chỉ với vùng đất Trung Đông mà với toàn thế giới.

- Thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường. Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu gây khó khăn cho doanh nghiệp và doanh nghiệp nhiều khi không được chủ động trong công tác kinh doanh:

- Thị trường có sự tham gia ngày càng nhiều của các đầu mối kinh doanh xăng dầu, cạnh tranh gay gắt trong khi sức cạnh tranh của Công ty ngày càng suy giảm.

- Lợi thế cạnh tranh của công ty là nguồn hàng tại kho Trung chuyển hiện nay không còn được duy trì, khi các đầu mối cũng đã xây dựng hệ thống kho tàng bên bãi tại Hà Nam, Nam Định.

- Công tác đầu tư phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu gặp nhiều khó khăn do các yếu tố tác động từ các thay đổi cơ chế chính sách quản lý của Nhà nước.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Tuân thủ chính sách bán hàng của Tổng Công ty, thực hiện rà soát công nợ khách hàng, đơn đốc thu hồi công nợ theo đúng hợp đồng đã ký kết.

- Quản lý hợp lý hàng tồn kho, chủ động linh hoạt tạo nguồn hàng theo chính sách bán hàng của Tổng Công ty, đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh trong đó ưu tiên các sản phẩm dầu mỡ. Đảm bảo hiệu quả khai thác kho; tiết kiệm chi phí hao hụt qua kho. Tăng sản lượng bán hàng của các loại hình kinh doanh khác như Dầu mỡ nhờn.... Thực hiện công tác giao khoán chi phí cho các CHXD trực thuộc nhằm nâng cao ý thức quản lý và tiết giảm chi phí hoạt động, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động khối bán lẻ.

- Đầu tư sửa chữa, chỉnh trang phương tiện vận tải đủ năng lực vận chuyển xăng dầu phục vụ khách hàng. Quản lý tốt các phương tiện vận tải theo quy định quản lý phương tiện của Công ty đã được phê duyệt, nâng cao chất lượng dịch vụ giao hàng của Công ty. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114/ĐA-DVN ngày 19/02/2016 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu” để nâng cao chất lượng phục vụ mang lại hiệu quả kinh doanh cao.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy định về quản lý, giám sát và thu hồi công nợ tuân thủ chính sách bán hàng của Công ty và Tổng công ty. Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định. Đảm bảo hiệu quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

- Xây dựng chế độ chính sách về tiền lương và thu nhập gắn liền với hiệu quả công việc của CBCNV, đảm bảo thu nhập tiền lương năm sau luôn cao hơn năm trước.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố nhân sự cho các phòng/đơn vị, phù hợp với từng thời điểm, từng giai đoạn phát triển của Công ty. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, tổ chức đánh giá cán bộ và luân chuyển cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức, tình hình SXKD của Công ty. Duy trì chương trình tự đào tạo cho CBCNV để không ngừng nâng cao nhận thức chính trị cũng như chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty. Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

- Tăng cường công tác kiểm soát, tiết giảm chi phí, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, vận động tiết kiệm, chống lãng phí phân đầu tiết kiệm tối thiểu 5% chi phí.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chuyên nghiệp hóa công tác nghiệp vụ của các bộ phận của Công ty.

- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và ứng dụng các thành tựu công nghệ mới phù hợp trong mọi hoạt động của Công ty

Trên đây là báo cáo tổng kết các mặt hoạt động của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS, Ban GD Cty;
- Lưu: VT, KHĐT&AT



GIÁM ĐỐC

Tôn Quốc Bình



BÁO CÁO
Về việc hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023
và kế hoạch hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN 1
BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) và các Kiểm soát viên năm 2023

1. Cơ cấu tổ chức, tiền lương, thù lao

Ban kiểm soát của PVOIL Nam Định gồm 3 thành viên:

- | | |
|---------------------|--------------|
| - Ông Trần Đức Hùng | - Trưởng ban |
| - Ông Phan Kim Tích | - Thành viên |
| - Bà Đỗ Thu Hương | - Thành viên |

Trưởng BKS làm việc theo chế độ chuyên trách, hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Thành viên BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, nhận thù lao theo mức được HĐQT phê duyệt hàng năm.

(Ông Phan Kim Tích được bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 746/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023)

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2023, được Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty quan tâm, phối hợp chặt chẽ; BKS Công ty đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của Ban, cụ thể:

- Tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính - kế toán, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của

các thành viên HĐQT, BGD, các cán bộ quản lý khác của Công ty, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông;

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của HĐQT và BGD Công ty; kiểm soát tính tuân thủ các quy định của Nhà nước; quy định, quy chế nội bộ Công ty tại các Phòng/Chi nhánh, kho Trung chuyển và các CHXD trực thuộc Công ty;

- Đánh giá các giao dịch nội bộ với người có liên quan theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (*Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch*).

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGD Công ty;

- BKS đã triển khai thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch đã trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- Tham gia ý kiến với HĐQT, BGD Công ty về công tác quản trị và điều hành Công ty. Đề xuất, kiến nghị với Ban điều hành các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ...

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính 06 tháng, cả năm. Thảo luận với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để thống nhất kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Kiểm soát viên

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Để đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động, BKS đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tự đánh giá hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, cụ thể:

3.1. Ông Trần Đức Hùng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua; tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm 2023.

- Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế, quy định, chỉ thị của HĐQT, BGD.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng 6 tháng/năm.

- Thực hiện giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD, việc thực hiện chính sách bán hàng, công tác tài chính kế toán, quản lý công nợ... đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, phát hiện và cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn.

- Giám sát việc thực hiện Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

3.2. Ông Phan Kim Tích - Kiểm soát viên

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, các cuộc họp của Công ty khi có yêu cầu;

- Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, Quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu;

- Tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị tới HĐQT, BGD thông qua Trưởng BKS và các công việc khác khi có yêu cầu.

3.3. Bà Đỗ Thị Thu Hương - Kiểm soát viên

- Phối hợp Trưởng BKS trong việc giám sát HĐQT, BGD việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế, quy định.

- Tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị tới HĐQT, BGD thông qua Trưởng BKS.

II. Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2023 của BKS

1. Đối với công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BGD

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

- HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thường xuyên, liên tục. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý.

- HĐQT đã triển khai thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; kịp thời theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

- HĐQT định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của thành viên điều hành HĐQT, Ủy viên HĐQT tại các cuộc họp giao ban hàng tháng/quý của Công ty.

- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty.

- HĐQT thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

1.2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc

- Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo các Bộ phận chức năng/đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Công ty, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, của ĐHCĐ và các quy định liên quan.

- BGD đã tích cực tìm giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh. Tập trung đẩy mạnh công tác bán hàng và đầu tư cửa hàng xăng dầu để gia tăng sản lượng bán lẻ.

- BGD điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các qui định của Nhà nước, quy chế, quy định của Tổng công ty và Công ty.

- BGD thực hiện công tác điều hành theo đúng thẩm quyền và phân cấp, tuân thủ quy chế điều hành và quy chế phối hợp HĐQT - Giám đốc.

- Hoạt động điều hành của BGD luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch được phê duyệt, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng bán hàng

| Kênh tiêu thụ | Kế hoạch | | Thực hiện | | TH/KH |
|------------------|--------------------|--------------|--------------------|--------------|-------------|
| | Sản lượng (m3/tấn) | Tỷ trọng (%) | Sản lượng (m3/tấn) | Tỷ trọng (%) | |
| TNPP/TNNQ/TĐL/ĐL | 46.000 | 37% | 90.319 | 54% | 196% |
| KHCN | 30.000 | 24% | 24.308 | 15% | 81% |
| CHXD | 48.000 | 39% | 51.654 | 31% | 108% |
| Tổng cộng | 124.000 | 100% | 166.281 | 100% | 134% |

* Sản lượng không bao gồm sản lượng dầu mỡ nhờn

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch | Thực hiện | TH/KH |
|----|------------------------|-------------|----------|-----------|-------|
| 1 | Doanh thu | Tỷ VNĐ | 1.866,90 | 2.932,65 | 157% |
| 2 | Chi phí hoạt động | Tỷ VNĐ | 76,20 | 92,42 | 121% |
| 3 | Chi phí KDXD bình quân | đồng/lít | 606 | 548 | 91% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VNĐ | 5,00 | 6,59 | 132% |
| 5 | Tỷ suất LNTT/VĐL | % | 7,5% | 9,9% | 132% |

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả SXKD 2023:

- Thị trường xăng dầu thế giới có nhiều biến động do ảnh hưởng của tình hình địa chính trị, đặc biệt là xung đột giữa Nga và Ukraine, chiến sự tại Trung Đông. Nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu của các nhà máy điện tăng cao do thời tiết nắng nóng kéo dài gây khó khăn cho công tác đảm bảo nguồn, nhiều thời điểm bị thiếu hụt hàng, thị trường trong nước chưa được vận hành theo cơ chế thị trường.

- Lợi thế là đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam với nguồn hàng ổn định (Nhập khẩu/nhập từ nhà máy lọc dầu Dung Quất, nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và các kho hoạt động sản xuất pha chế) và khả năng sẵn sàng cung ứng cho các đơn vị trong hệ thống đã tạo điều kiện trong việc chủ động nguồn hàng và thuận lợi trong hoạt động SXKD của Tổng công ty và đơn vị thành viên của PVOIL. Đồng thời PVOIL là doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu hàng đầu Việt Nam, có uy tín cao và thương hiệu quảng bá rộng rãi.

- Hoạt động trải rộng trên địa bàn 03 tỉnh (Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình) với hệ thống cơ sở vật chất tương đối đồng bộ từ kho, phương tiện vận chuyển xăng dầu đến các CHXD và hệ thống bán lẻ tương đối lớn với 36 CHXD.

3. Tình hình thực hiện đầu tư

- Công ty đã xây dựng đầy đủ các Quy chế, Quy trình, Quy định về công tác đầu tư của đơn vị, tạo nên một hệ thống quy trình đầu tư xây dựng. Khi triển khai thực hiện công tác đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định, quy trình đầu tư đã ban hành.

- Trong năm Công ty đã phát triển thêm được 03 CHXD mới là CHXD Bến xe phía Bắc, CHXD Trì Chính và CHXD Gia Xuân tại địa bàn Tỉnh Ninh Bình. Thực hiện mua sắm cột bơm thay thế cho 02 CHXD, sửa chữa cải tạo lại các hạng mục công trình đã xuống cấp tại các CHXD.

- Hoàn thành việc thi công nạo vét cảng, công tác sơn bồn bể và Logo tại kho Trung chuyên.

4. Công tác tổ chức và cán bộ

- Thường xuyên cập nhập, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện đúng quy định. Trong năm đã hoàn thành việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát từ tháng 04/2023.

- Quy chế trả lương, trả thưởng và các chỉ tiêu giao khoán cho các CHXD cũng được điều chỉnh phù hợp với tình hình SXKD.

5. Công tác quản lý tài chính

- Kiểm soát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản; tuân thủ các quy định của Công ty và Tổng công ty về quản lý tài chính.

- Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn khác nhau đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty một cách hiệu quả.

- Trong quá trình bán hàng, Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc thẩm định và cấp hạn mức nợ cho khách hàng.

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của Công ty.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, BGD

- Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành để nắm bắt được kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát được HĐQT và BGD cung cấp đầy đủ các tài liệu, văn bản liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.

- HĐQT và BGD đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận và nắm bắt được tất cả các hoạt động của Công ty.

III. Kiến nghị

1. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

1.1. Hoạt động quản lý, điều hành

Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ; BKS được HĐQT và BGD phối hợp tốt, tuân thủ quy chế về Người đại diện

phần vốn của Tổng công ty, quy chế làm việc và phối hợp giữa HĐQT - Giám đốc... đạt kết quả tích cực. Đề nghị HĐQT - BGD tiếp tục hỗ trợ, tích cực trong công tác phối hợp, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong quản lý và điều hành Công ty trong năm 2024.

1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục tăng cường quản lý và thu hồi công nợ, thường xuyên theo dõi đánh giá khách hàng và tình hình tài chính của khách hàng để có các quyết định phù hợp. Tiếp tục thực hiện các giải pháp an toàn đối với các khoản nợ tín chấp; đôn đốc thu hồi các khoản nợ xấu, nợ quá hạn. Không để phát sinh nợ phải thu khó đòi mới.

- HĐQT và BGD Công ty kịp thời đưa ra các chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh;

- Duy trì tồn kho hợp lý, tăng khả năng ứng phó khi tình hình giá dầu thế giới có nhiều biến động phức tạp trong điều kiện thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường, Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ;

1.3. Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phát triển hệ thống CHXD: thuê, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh... để tăng số lượng CHXD, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tìm kiếm cơ hội mở rộng chuỗi dịch vụ để đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, gia tăng giá trị kinh doanh phụ trợ (cho thuê quảng cáo, liên doanh liên kết...) tại các CHXD có điều kiện phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của khối bản lẻ.

1.4. Công tác quản lý tài chính

- Tăng cường kiểm soát đối với công tác quản lý nợ phải thu, đảm bảo không phát sinh nợ vượt hạn mức và nợ vượt thời gian;

- Thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn, kiểm soát chặt chẽ và sử dụng hiệu quả dòng tiền của Công ty.

2. Kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT với một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh chính trình trước Đại hội;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2023 và mức thù lao kế hoạch năm 2024.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

| Nội dung | Thời gian | Đơn vị phối hợp |
|---|------------------|------------------------|
| I. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành | | |
| - Giám sát HĐQT, BGD trong việc quản lý và điều hành Công ty. | Thường xuyên | HĐQT BGĐ |
| - Việc tuân thủ quy trình quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, BGD. | | |
| - Việc chấp hành của Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. | | |
| - Việc tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các quyết định, ý kiến chỉ đạo của HĐQT. | | |

| Nội dung | Thời gian | Đơn vị phối hợp |
|--|----------------------|-------------------|
| II. Giám sát hoạt động đầu tư | | |
| - Công tác lập, thẩm định và phê duyệt thuê CHXD. | Theo tiến độ thực tế | Phòng KHĐT&AT |
| - Việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán giá thuê, giám sát thực hiện hợp đồng thuê CHXD. | | |
| III. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh | | |
| - Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được HĐQT phê duyệt. | Hàng tháng | Phòng KDXD |
| - Việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, Quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu. | Thường xuyên | |
| IV. Giám sát công tác tài chính kế toán | | |
| - Giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty vào các hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản, sản xuất kinh doanh. | Thường xuyên | Phòng TCKT |
| - Giám sát việc thu hồi và xử lý nợ xấu, nợ quá hạn. | | |
| - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng công nợ của Công ty. | Hàng quý | |
| - Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty trình HĐQT xem xét. | 6 tháng/lần | |
| - Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý và sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế quy định nội bộ của Công ty tại các chi nhánh và CHXD. | Các tháng cuối quý | |
| - Xem xét các báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán độc lập. | Sau khi kiểm toán | Công ty kiểm toán |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo hoạt động, tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, các Kiểm soát viên năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT TCT (để b/c);
- Ban KSNB TCT (để b/c);
- HĐQT, BGĐ (để p/h t/h);
- Lưu: VT, BKS.TĐH.01b.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Đức Hùng

C.T.C.P
HÌNH

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (Công ty);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức
- Có kinh nghiệm và uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

3. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn Công ty kiểm toán độc lập và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2024 của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD (để p/h);
- Lưu: VT, BKS, TĐH.01b.



Số : 506 /Tr - HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

“V/v Phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 746/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 05/03/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

ĐVT: VNĐ

| | |
|--|------------------------|
| I. Tổng tài sản | 166.588.766.706 |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 7.685.750.279 |
| - Tiền | 7.685.750.279 |
| - Các khoản tương đương tiền | |
| 2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: | - |
| 3. Các khoản phải thu | 72.043.586.015 |
| - Phải thu của khách hàng | 77.003.475.994 |
| - Trả trước cho người bán | 6.321.170.331 |
| - Các khoản phải thu khác | 2.266.846.451 |
| - Dự phòng các khoản phải thu khó đòi | (13.547.906.761) |
| 4. Hàng tồn kho | 26.556.899.227 |
| - Hàng tồn kho | 26.716.977.197 |
| - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | (160.077.970) |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | 1.173.597.247 |
| - Chi phí trả trước ngắn hạn | 691.954.545 |

| | | |
|--|--|------------------------|
| | - Thuế GTGT được khấu trừ | |
| | - Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 481.642.702 |
| | - Tài sản ngắn hạn khác | |
| 6. Tài sản cố định | | 37.486.536.867 |
| | - Nguyên giá | 114.006.534.021 |
| | - Giá trị hao mòn lũy kế | (76.519.997.154) |
| | - Giá trị còn lại | 37.486.536.867 |
| 7. Tài sản dở dang dài hạn | | 22.727.273 |
| | - Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 22.727.273 |
| 8. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | | 415.867.237 |
| | - Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác | 5.000.000.000 |
| | - Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn | (4.584.132.763) |
| 9. Tài sản dài hạn khác | | 21.203.802.561 |
| | - Chi phí trả trước dài hạn | 21.203.802.561 |
| II. Tổng nguồn vốn | | 166.588.766.706 |
| 1. Nợ phải trả | | 124.569.044.995 |
| 1.1. Nợ ngắn hạn | | 120.008.697.555 |
| | - Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 51.120.000.000 |
| | - Phải trả người bán ngắn hạn | 25.301.783.442 |
| | - Người mua trả tiền trước | 6.600.402.761 |
| | - Thuế & các khoản phải nộp Nhà nước | 21.485.942.891 |
| | - Phải trả người lao động | 8.737.563.573 |
| | - Chi phí phải trả ngắn hạn | 4.456.246.680 |
| | - Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 1.504.903.428 |
| | - Phải trả ngắn hạn khác | 725.071.273 |
| | - Dự phòng phải trả ngắn hạn | |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 76.783.507 |
| 1.2. Nợ dài hạn | | 4.560.347.440 |
| | - Phải trả người bán dài hạn | 3.940.353.841 |
| | - Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 619.993.599 |
| 2. Vốn chủ sở hữu | | 42.019.721.711 |
| | - Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 66.666.660.000 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | 6.666.660.000 |
| | - Lợi nhuận chưa phân phối | (31.313.598.289) |

75939
 NG TY
 PHẢI
 NG D
 AU KH
 AM DIN
 /NH - T.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện (đồng) |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.936.294.472.161 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 3.640.963.292 |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.932.653.508.869 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 2.836.348.673.900 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 16.239.773 |
| 6 | Chi phí tài chính | 385.566.818 |
| 7 | Chi phí bán hàng | 77.320.706.199 |
| 8 | Chi phí quản lý | 14.711.453.512 |
| 9 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.903.348.213 |
| 10 | Thu nhập khác | 3.333.526.190 |
| 11 | Chi phí khác | 645.390.837 |
| 12 | Lợi nhuận khác | 2.688.135.353 |
| 13 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 6.591.483.566 |
| 15 | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp | |
| 16 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 6.591.483.566 |

Với kết quả hoạt động đã đạt được nêu trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 theo kết quả kiểm toán.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Ban KS cty (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 510 /Tr - HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

“V/v Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 746/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 05/03/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024, số liệu cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

| STT | Diễn giải | Giá trị (đồng) |
|-----|---|----------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 6.591.483.566 |
| 2 | Thuế TNDN phải nộp | 0 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 6.591.483.566 |
| 4 | Thưởng Ban điều hành | |
| 5 | Lợi nhuận được chia | 6.591.483.566 |
| 6 | Trích lập các quỹ (*) (40%* LNĐC) | 0 |
| 7 | Lợi nhuận sau khi trích lập quỹ | 6.591.483.566 |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chuyển sang | 0 |
| 9 | Chia cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt (0%) | 0 |
| 10 | Lợi nhuận chuyển sang năm sau | 6.591.483.566 |



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

| STT | Nội dung | Diễn giải | Giá trị (đồng) |
|-----|--|-------------------------------------|----------------|
| 1 | Vốn điều lệ | VĐL | 66.666.660.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế 2024 | LNTT 2024 | 6.000.000.000 |
| 3 | Thuế TNDN 2024 | Thuế TNDN | 0 |
| 4 | Thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch lợi nhuận | | 0 |
| 5 | Trích lập các quỹ (*) | Tối đa 40% LNĐC | 0 |
| 6 | LN năm 2024 chưa phân phối sau khi trích các quỹ | Tối thiểu 60% LNĐC | 6.000.000.000 |
| 7 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | Dự kiến không chia do còn lỗ lũy kế | |

Với nội dung trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Ban KS cty (để biết);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng
Nguyễn Mậu Dũng



Số : 508 /Ttr - HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

“V/v Phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định) về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Chính sách bán hàng ban hành kèm theo Quyết định số 968/QĐ-DVN ngày 19/12/2023 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dầu Việt Nam;

Căn cứ Công văn 10573/DVN-TCKT ngày 31/12/2023 của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) về việc thông báo thời gian thanh toán tối đa;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 05/03/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty trong trường hợp hệ số nợ phải trả vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

I. Lý do

Tại Mục 5 Điều 4. Huy động vốn của Quy chế tài chính Công ty có quy định: “Việc huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phải bảo đảm tổng số nợ phải trả không quá 3 (ba) lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất. Trường hợp vượt quá 3 lần, Công ty phải xây dựng phương án cụ thể, xác định rõ kế hoạch trả nợ, cân đối dòng tiền trả nợ báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở các phương án huy động vốn phải đảm bảo khả năng trả nợ và có hiệu quả; và thực hiện theo dõi giám sát”

II. Hiện trạng công nợ phải trả của Công ty

Với sản lượng kinh doanh của Công ty và chính sách bán hàng năm 2023 của Tổng Công ty với thời gian nợ tiền hàng xăng dầu tối đa là 60 ngày, số dư công nợ phải trả Tổng Công ty thường xuyên duy trì ở mức bình quân là 150 tỷ đồng đã làm cho Tổng số dư công nợ phải trả của Công ty thường xuyên duy trì ở mức bình quân là 170 tỷ đồng, có những thời điểm lên đến 218 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm 2023 duy trì từ 35 đến 42 tỷ đồng đã làm cho hệ số nợ phải trả (Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu) của Công ty tại một số thời điểm vượt quá 3 lần.



Tại thời điểm 31/12/2023, Hệ số nợ phải trả của Công ty là 2,96 lần (dưới 3 lần), nguyên nhân do tại thời điểm 31/12/2023, Số dư công nợ phải thu và Hàng tồn kho thấp hơn so với các thời điểm trong năm nên số dư công nợ phải trả thấp, cụ thể:

- Giá trị hàng tồn kho của Công ty thấp hơn so với các thời điểm trong năm:

+ Tại ngày 31/12/2023: 27 tỷ đồng

+ Các thời điểm khác trong năm: 50 – 70 tỷ đồng

- Số dư công nợ phải thu thấp do căn cứ vào Hợp đồng ký với khách hàng thì hầu hết khách hàng phải thanh toán hết toàn bộ công nợ tại ngày 31/12 hàng năm:

+ Tại ngày 31/12/2023: 86 tỷ đồng

+ Các thời điểm khác trong năm: 120-130 tỷ đồng

- Số dư công nợ phải trả:

+ Tại ngày 31/12/2023: 124 tỷ đồng

+ Các thời điểm khác trong năm: 170-218 tỷ đồng

III. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt

Căn cứ Kế hoạch nguồn hàng tối thiểu Tổng Công ty phê duyệt cho Công ty năm 2024 là 151.440 m³ (Bình quân: 12.620 m³/tháng); thời gian nợ tiền hàng xăng dầu của Tổng Công ty áp dụng cho PVOIL Nam Định là 60 ngày và hiện trạng vốn chủ sở hữu của Công ty hiện nay. Để đảm bảo thực hiện đúng Quy định của Tổng Công ty, Công ty về việc huy động vốn đảm bảo duy trì nguồn vốn phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện đúng quy định quản lý công nợ phải trả, kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong các trường hợp làm cho hệ số nợ phải trả vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu, cụ thể:

- Hình thức huy động vốn: Vay vốn

- Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của Công ty

- Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng

- Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả.

Với nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Ban Kiểm soát cty (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 511 /Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua kế hoạch chi thù lao cho Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu
Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 05/03/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định kính trình Đại
hội đồng cổ đông báo cáo về tiền thù lao - thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
và Ban điều hành Công ty năm 2023; kế hoạch năm 2024; Báo cáo tiền lương năm 2023
của Giám đốc Công ty và người quản lý khác như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

| Stt | Chức danh | Số người | Thực hiện 2023 | Kế hoạch 2024 | Ghi chú |
|-----|------------------|----------|-------------------------|-------------------------|---------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 60.000.000 đồng | 5.000.000 đồng/tháng | |
| 2 | Thành viên HĐQT | 01 | 48.000.000 đồng | 4.000.000 đồng/tháng | |
| 3 | Kiểm soát viên | 01 | 24.000.000 đồng | 2.000.000 đồng/tháng | |
| | Tổng cộng | | 132.000.000 đồng | Trả theo thực tế | |

Ghi chú:

- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách, thành viên BKS chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.



2. Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác

| Stt | Chức danh | Chức vụ | Thực hiện từ quỹ lương năm 2023 | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|----------------------|---------------------------------|---------|
| 1 | Tôn Quốc Bình | Giám đốc, TV HDQT | 514.818.000 | |
| 2 | Phan Trung Kiên | Phó Giám đốc | 392.832.000 | |
| 3 | Cao Anh Tuấn | Phó Giám đốc | 392.832.000 | |
| 4 | Trần Đức Hùng | Trưởng Ban kiểm soát | 303.080.861 | |
| 5 | Nguyễn Tuấn Tú | Kế toán trưởng | 341.124.000 | |
| | Phần còn lại chi trong năm 2024 | | 1.554.313.139 | |
| | Tổng cộng | | 3.499.000.000 đồng | |

Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 509 /DKNĐ-HĐQT

Nam Định, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định với Người có liên quan của công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định);

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 05/03/2024.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, chấp thuận cho PVOIL Nam Định ký kết các giao dịch với Người có liên quan của công ty với các nội dung chính như sau:

I. Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là **Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL)**, và các công ty thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

| Stt | Tên công ty |
|-----|--|
| 1 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ |
| 2 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông |
| 3 | Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè |
| 4 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi |
| 5 | Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa |
| 6 | Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam |
| 7 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh |
| 8 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu |
| 9 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa |
| 10 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội |
| 11 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình |
| 12 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng |
| 13 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân |
| 14 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ |
| 15 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung |
| 16 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng |
| 17 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên |



| | |
|----|---|
| 18 | Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP |
| 19 | Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL |
| 20 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn |
| 21 | Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ |
| 22 | Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức |
| 23 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu |
| 24 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận |
| 25 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh |
| 26 | Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông |
| 27 | Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình |
| 28 | Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình |

II. Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
 - Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho, vận chuyển xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
 - Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
 - Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
 - Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
 - Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cán trừ công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
 - Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2024 đến hết ngày 30/04/2025.
- Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 675 /Tr-HĐQT

Nam Định, ngày 16 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh
của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu
Dầu khí Nam Định;

Căn cứ công văn số 2863/DVN-PC ngày 10/04/2024 của cổ đông lớn Tổng công
ty Dầu Việt Nam – CTCP v/v “bổ sung ngành nghề kinh doanh đại lý bảo hiểm”;

Căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định kính đề nghị Đại
hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của
Công ty, cụ thể như sau:

- Mã ngành 6622: Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm.
- Chi tiết: Đại lý bảo hiểm.

Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng